TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2023/HS-ST **Ngày: 17-01-2023**	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi**

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phú Thạnh** – Ông **Nguyễn Văn Quang**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Thịnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Đông -** Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 26/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03/01/2023 đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN HỮU P – Tên gọi khác: **Không**, sinh năm: 1995 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn 5, xã Tân Đức, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng H (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 22/9/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa)

2/ NGUYỄN MINH V – Tên gọi khác: **Tèo**, sinh năm: 1990 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị Hồng V, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1994; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22/9/2022, tại Kp7, phường B, thị xã L, Công an phường B bắt quả tang Nguyễn Minh V và Nguyễn Hữu P, sinh 1995 (HKTT: xã L,

huyện B, Lâm Đồng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý; Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Minh V 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong chứa 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu có kích thước (1x2)cm, có chứa chất dạng rắn màu trắng; thu giữ dưới đất sát bên chân phải của Nguyễn Hữu P 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu kích thước (1x2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng và 01 xe mô tô biển số 60T4 – 0513. P và V đều khai nhận đoạn ống nhựa công an thu giữ gần chân P là tép ma túy đá P vừa mua được trước đó nhằm sử dụng cho bản thân, khi thấy công an thì P vứt xuống đất, còn tép ma túy công an thu giữ của V là do P đưa cho V trước đó để sử dụng. Sau đó, Công an phường B chuyển giao Nguyễn Minh V, Nguyễn Hữu P cùng với vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 1024 ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0841 gam; là Heroin (thu giữ của Nguyễn Minh V).

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0698 gam; là Methamphetamine (thu giữ của Nguyễn Hữu P).

Quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, Nguyễn Hữu P điều khiển xe mô tô biển số 60T4 – 0513 (xe mượn của bà Nguyễn Thị A) đến nhà Nguyễn Minh V ở Khu phố 1, thị trấn T, huyện H để rủ V đi mua ma tuý về sử dụng thì V đồng ý, V hỏi P là có đủ tiền hay không thì P nói không đủ, V mới nói với P là chạy tới nhà ông Nguyễn Văn Tr (cha ruột của V) để ứng tiền P cỏ thuê; nên P điều khiển xe mô tô chạy tới nhà ông Trường ứng được 200.000 đồng, Sau khi ứng được tiền xong, V điều khiển xe mô tô biển số 60T4 – 0513 chở P đến khu vực xóm Sình, thuộc phường B, thị xã L để mua ma tuý. Khi đến nơi, V chỉ cho P đi vào trong đường hẻm để mua ma tuý, còn V đứng ở ngoài trông xe, P đi vào trong đường hẻm gặp và mua của một đối tượng (không rõ lai lịch) 01 bịch ma tuý đá và 01 bịch ma tuý loại heroin với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, P đi ra và đưa cho V 01 tép ma tuý loại heroin, V cầm lấy tép ma tuý bỏ vào bao thuốc lá Jet rồi cất vào trong túi quần; còn tép ma tuý đá thì P cầm trên tay. V điều khiển xe mô tô chở P đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô chở P chạy đến khu phố 7, phường B thì Công an phường B phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu kích thước (01x02)cm, đã cắt lấy mẫu và 0.0269 gam mẫu vật M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1024/1 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước (01x02)cm, đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1024/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet. Hiện Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2022

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKLG-HS ngày 22/12/2022 của VKSND thị xã L đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu P, Nguyễn Minh V đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hữu P, Nguyễn Minh V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu P, Nguyễn Minh V đều phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

- Đề nghị áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V, mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1024/1 và 1024/2 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận và 01 bao thuốc lá hiệu Jet.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã L viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

"NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:"

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu P và Nguyễn Minh V đều thừa nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, bị cáo Nguyễn Hữu P rủ bị cáo Nguyễn Minh V cùng đi mua ma tuý về để sử dụng thì bị cáo V đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô chở P đến khu vực xóm Sình, thuộc khu phố 11, phường B, thị xã L mua 01 tép ma tuý loại heroine có khối lượng 0,0841 gam và 01 tép ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 0,0698 gam với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đưa tép ma túy Heroin cho V cất giữ, còn P cầm tép ma túy đá. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô chở P cùng với số ma tuý vừa

mới mua được tìm nơi sử dụng, khi đến khu phố 7, phường B thì Công an phường B tuần tra, phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hữu P và Nguyễn Minh V đã thống nhất cùng nhau về việc cùng đi mua ma túy về sử dụng chung, việc P mua 02 tép ma túy (01 tép Heroin và một tép ma túy đá) được bị cáo V tiếp nhận và thống nhất ý chí. Sau khi P mua được 02 tép ma túy, bị cáo V đã điều khiển phương tiện chở P cùng số ma túy và bị bắt giữ. Do vậy, bị cáo V là đồng phạm và phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy bị cáo P mua được là 0,0841 gam Heroin và 0,0689 gam Methamphetamine.

Xét, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 02 loại ma túy khác nhau được quy định trong cùng một điểm thuộc cùng một khoản của điều 249 BLHS, và tổng khối lượng các chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ là 0,1539 gam. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu P, Nguyễn Minh V về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, vai trò của từng đồng phạm trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, trong đó, bị cáo P là người khởi xướng, rủ rê đồng thời là người thực hành, bị cáo Nguyễn Minh V là người giúp sức tích cực. Như vậy, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo P cao hơn nên bị cáo P phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Hành vi của các bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người đã thành niên, có trình độ học vấn nhất định, nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện, không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy cất giấu để sử dụng cho bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, để không những cải tạo, giáo dục chính các bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo V có cha ruột (ông Nguyễn Văn Tr) được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên HĐXX tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[6] Với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo P, hiện không xác định được, không có cơ sở xử lý, Viện kiểm sát không truy tố vì vậy HĐXX không xét.

[7] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố**: Các bị cáo Nguyễn Hữu P và Nguyễn Minh V (Tèo) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

*** Căn cứ**: Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu P **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt 22/9/2022.

*** Căn cứ**: Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V **02 (Hai) năm** tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Căn cứ**: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tuyên: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

*** Căn cứ**: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hữu P và Nguyễn Minh V, mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đào Thị Yến Nhi